**PHỤ LỤC IV**

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ**

**thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số ………..…./QĐ-BCT ngày ..…./01/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA 2019 - 2023**

| **STT** | **Tên loại**  **văn bản** | **Số, ký hiệu; ngày, tháng,**  **năm ban hành văn bản** | **Tên gọi của văn bản** | **Lý do hết hiệu lực,**  **ngưng hiệu lực** | **Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ** | | | | | |
| **I.1. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NGOẠI THƯƠNG** | | | | | |
|  | Quyết định | 10/2018/QĐ-TTg  ngày 01/3/2018 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 53/2013/QĐ-TTg ngày 13 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng đối với xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 14/2021/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 53/2013/QĐ-TTg ngày 13 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng đối với xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam | 15/5/2021 |
|  | Thông tư | 13/2023/TT-BCT ngày 09/6/2023 | Quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu muối, trứng gia cầm năm 2023 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2023/TT-BCT ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu muối, trứng gia cầm năm 2023 | 31/12/2023 |
|  | Thông tư | 11/2023/TT-BCT ngày 08/5/2023 | Quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu năm 2023 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 11/2023/TT-BCT ngày 08 tháng5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu năm 2023 | 31/12/2023 |
|  | Thông tư | 06/2022/TT-BCT  ngày 28/02/2022 | Quy định việc nhập khẩu mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia theo hạn ngạch thuế quan năm 2021 và năm 2022 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 06/2022/TT-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định việc nhập khẩu mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia theo hạn ngạch thuế quan năm 2021 và năm 2022 | 31/12/2022 |
|  | Thông tư | 03/2022/TT-BCT  ngày 28/01/2022 | Quy định về việc tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất mặt hàng khẩu trang y tế, găng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 03/2022/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất mặt hàng khẩu trang y tế, găng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch | 31/12/2022 |
|  | Thông tư | 24/2021/TT-BCT  ngày 16/12/2021 | Quy định việc nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu, trứng gia cầm và muối theo hạn ngạch thuế quan năm 2022 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 24/2021/TT-BCT ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2022 |
|  | Thông tư | 03/2021/TT-BCT  ngày 11/6/2021 | Hướng dẫn về đấu giá thí điểm hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường năm 2021 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 03/2021/TT-BCT ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2021 |
|  | Thông tư | 52/2020/TT-BCT  ngày 24/12/2020 | Quy định về nguyên tắc điều hành và lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu muối, trứng gia cầm có xuất xứ từ các nước thành viên của Liên minh Kinh tế Á-Âu năm 2020, 2021, 2022 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 52/2020/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2022 |
|  | Thông tư | 44/2020/TT-BCT  ngày 07/12/2020 | Quy định về tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất khẩu trang y tế, găng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 44/2020/TT-BCT ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2021 |
|  | Thông tư | 43/2020/TT- BCT  ngày 04/12/2020 | Quy định việc nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan năm 2021 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 43/2020/TT-BCT ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2021 |
|  | Thông tư | 26/2020/TT-BCT  ngày 29/9/2020 | Quy định về đấu giá thí điểm hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường năm 2020. | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 26/2020/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2020 |
|  | Thông tư | 20/2020/TT-BCT  ngày 28/8/2020 | [Quy định về việc áp dụng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu và trứng gia cầm có xuất xứ từ các nước thành viên của Liên minh Kinh tế Á Âu năm 2020, 2021, 2022](https://luatvietnam.vn/thue/thong-tu-20-2020-han-ngach-thue-quan-nhap-khau-thuoc-la-nguyen-lieu-190664-d1.html) | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 20/2020/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2022 |
|  | Thông tư | 02/2020/TT-BCT  ngày 22/01/2020 | Quy định về nguyên tắc điều hành nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan đối với mặt hàng muối và trứng gia cầm năm 2020 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 02/2020/TT-BCT ngày 2 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2020 |
|  | Thông tư | 01/2020/TT-BCT  ngày 14/01/2020 | Quy định việc nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan năm 2020 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 01/2020/TT-BCT ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2020 |
|  | Thông tư | 25/2019/TT-BCT  ngày 14/11/2019 | Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 22/2016/TT-BCT ngày 03 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN | Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 02/2023/TT-BCT ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2016/TT-BCT ngày 3 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN | 01/4/2023 |
|  | Thông tư | 16/2019/TT-BCT  ngày 19/9/2019 | Hướng dẫn về đấu giá thí điểm hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường năm 2019 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 16/2019/TT-BCT | 31/12/2019 |
|  | Thông tư | 10/2019/TT-BCT  ngày 22/7/2019 | Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 22/2016/TT-BCT ngày 03 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN. | Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 02/2023/TT-BCT ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2016/TT-BCT ngày 3 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN | 01/4/2023 |
|  | Thông tư | 08/2019/TT-BCT  ngày 26/6/2019 | Quy định việc nhập khẩu mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia theo hạn ngạch thuế quan năm 2019 và năm 2020 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 08/2020/TT-BCT ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2020 |
|  | Thông tư | 04/2019/TT-BCT  ngày 04/3/2019 | Quy định về nguyên tắc điều hành hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đối với mặt hàng muối, trứng gia cầm năm 2019 | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 04/2019/TT-BCT ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2019 |
|  | Thông tư | 44/2018/TT-BCT  ngày 15/11/2018 | Quy định về việc tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 44/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 31/12/2023 |
|  | Thông tư | 41/2018/TT-BCT  ngày 06/11/2018 | Quy định danh mục phế liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu | - Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 41/2018/TT-BCT ngày 06 tháng 1 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;  - Được thay thế bởi Thông tư số 27/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ Công Thương quy định về danh mục phế liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu. | 31/12/2019 |
|  | Thông tư | 27/2017/TT-BCT  ngày 06/12/2017 | Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BCT ngày 20 tháng 8 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định việc thực hiện thí điểm tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN | Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 19/2020/TT-BCT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN | 27/9/2020 |
|  | Thông tư | 14/2016/TT-BCT  ngày 05/8/2016 | Về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư 36/2010/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm tra xuất xứ sửa đổi và Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hài hòa phiên bản 2007 trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa | Được thay thế bởi Thông tư số 12/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa | 12/9/2019 |
|  | Thông tư | 04/2015/TT-BCT  ngày 16/3/2015 | Sửa đổi, bổ sung Quy tắc cụ thể mặt hàng ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BCT ngày 25/06/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định khu vực thương mại tự do ASEAN - Hàn Quốc | Được thay thế bởi Thông tư số 13/2019/TT-BCT ngày 31 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2014/TT-BCT ngày 25 tháng 6 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định khu vực thương mại tự do ASEAN - Hàn Quốc | 13/9/2019 |
|  | Thông tư | 21/2014/TT-BCT  ngày 25/6/2014 | Sửa đổi, bổ sung Quy tắc cụ thể mặt hàng ban hành kèm theo Thông tư 36/2010/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm tra xuất xứ sửa đổi và Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hài hòa phiên bản 2007 trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa | Được thay thế bởi Thông tư số 12/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa | 12/9/2019 |
|  | Thông tư | 37/2011/TT-BCT  ngày 10/10/2011 | Sửa đổi Thông tư số 36/2010/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm soát xuất xứ, sửa đổi và Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hài hòa phiên bản 2007 trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa | Được thay thế bởi Thông tư số 12/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa | 12/9/2019 |
|  | Thông tư | 36/2010/TT-BCT  ngày 15/11/2010 | Thực hiện Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm tra xuất xứ sửa đổi và Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hài hòa phiên bản 2007 trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa | Được thay thế bởi Thông tư số 12/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa | 12/9/2019 |
|  | Quyết định | 44/2008/QĐ-BCT  ngày 08/12/2008 | Ban hành Quy chế cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa Mẫu AJ để hưởng các ưu đãi theo Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện ASEAN - Nhật Bản | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 37/2022/TT-BCT ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN - Nhật Bản | 01/3/2023 |
| **I.2. LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI** | | | | | |
| **I.3. LĨNH VỰC KẾT CẤU HẠ TẦNG THƯƠNG MẠI** | | | | | |
| **I.4. LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI** | | | | | |
| **I.5. LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ** | | | | | |
| **I.6. LĨNH VỰC CẠNH TRANH VÀ KINH DOANH THEO PHƯƠNG THỨC ĐA CẤP** | | | | | |
|  | Luật Cạnh tranh | 27/2004/QH11  ngày 03/12/2004 | Cạnh tranh | Được thay thế bởi Luật số 23/2018/QH14 ngày 12/6/2018 của Quốc hội | 30/6/2019 |
|  | Nghị định | 116/2005/NĐ-CP  ngày 15/9/2005 | Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Cạnh tranh | Hết hiệu lực theo quy định tại Khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. | 01/7/2019 |
|  | Nghị định | 06/2006/NĐ-CP  ngày 09/01/2006 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý cạnh tranh | Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 05/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành | 03/01/2020 |
|  | Nghị định | 71/2014/NĐ-CP  ngày 21/7/2014 | Quy định chi tiết Luật Cạnh tranh về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh | Được thay thế bởi Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Cạnh tranh về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh | 01/12/2019 |
|  | Nghị định | 07/2015/NĐ-CP  ngày 16/01/2015 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Cạnh tranh | Được thay thế bởi Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia | 01/4/2023 |
|  | Nghị định | 141/2018/NĐ-CP  ngày 08/10/2018 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. | Bị thay thế bởi Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | 15/10/2020 |
|  | Quyết định | 24/2015/QĐ-TTg  ngày 30/6/2015 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Cạnh tranh | Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia | 01/4/2023 |
| **I.7. LĨNH VỰC ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM CÔNG BẰNG TRONG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ** | | | | | |
|  | Thông tư | 06/2018/TT-BCT  ngày 20/4/2018 | Quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại | Được thay thế bởi [Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại](https://luatvietnam.vn/thuong-mai/thong-tu-37-2019-tt-bct-huong-dan-chi-tiet-ve-cac-bien-phap-phong-ve-thuong-mai-178858-d1.html) | 15/01/2019 |
| **I.8. LĨNH VỰC BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG** | | | | | |
|  | Luật | 59/2010/QH12  Ngày 17/11/2010 | Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | Được thay thế bởi Luật số 19/2023/QH15 ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội | 01/7/2024 |
|  | Luật | 35/2018/QH14  ngày 20/11/2018 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | Được thay thế bởi Luật số 19/2023/QH15 ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội | 01/7/2024 |
|  | Nghị định | 124/2015/NĐ-CP  ngày 19/11/2015 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | Bị thay thế bởi Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | 15/10/2020 |
| **I.9. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM** | | | | | |
| **I.10. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG** | | | | | |
|  | Thông tư | 15/2017/TT-BCT  ngày 31/8/2017 | Quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định quản lý, phát triển cụm công nghiệp | Được thay thế bởi Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP | 31/12/2020 |
| **I.11. LĨNH VỰC CƠ KHÍ – LUYỆN KIM – CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ** | | | | | |
|  | Thông tư | 03/2014/TT-BCT   ngày 25/01/2014 | Quy định về công nghệ, thiết bị sản xuất gang, thép | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2020/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ Thông tư số 03/2014/TT-BCT ngày 25 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về công nghệ, thiết bị sản xuất gang, thép | 31/7/2020 |
| **I.12. LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN KỸ THUẬT CHUNG** | | | | | |
|  | Thông tư | 48/2011/TT-BCT  ngày 30/12/2011 | Quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương | Được thay thế bởi Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng các sản phẩm, hàng hóa trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương | 15/01/2020 |
|  | Quyết định | 12/2008/QĐ-BCT  ngày 17/6/2008 | **Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện** | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 39/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện (QCVN 01:2020/BCT) | 01/6/2021 |
| **I.13. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM** | | | | | |
| **I.14. LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC** | | | | | |
|  | Quyết định | 153/2008/QĐ-TTg ngày 28/11/2008 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điều tiết điện lực thuộc Bộ Công Thương | Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 48 Điều 1 Quyết định số 01/2020/QĐTTg ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ [bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ ban hành](https://luatvietnam.vn/tu-phap/quyet-dinh-01-2020-qd-ttg-bai-bo-mot-so-van-ban-quy-pham-phap-luat-179739-d1.html) | 03/01/2020 |
|  | Quyết định | 34/2017/QĐ-TTg ngày 25/7/2017 | Quy định khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân giai đoạn 2016-202 | Bị thay thế bởi Quyết định số 02/2023/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định về khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân |  |
|  | Thông tư | 38/2022/TT-BCT ngày 30/12/2022 | Bãi bỏ khoản 1 Điều 2 Thông tư số 19/2014/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành mẫu hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt | Bị thay thế bởi Thông tư số 16/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 8 năm 2023 [của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn về hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt](https://luatvietnam.vn/dien-luc/thong-tu-16-2023-tt-bct-huong-dan-hop-dong-mua-ban-dien-phuc-vu-sinh-hoat-265854-d1.html) | 16/10/2023 |
|  | Thông tư | 15/2019/TT-BCT  ngày 26/8/2019 | Thông tư sửa đổi Khoản 1 và Khoản 4 Điều 12 Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực | Hết hiệu lực thi hành theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.. | 26/10/2020 |
|  | Thông tư | 05/2019/TT-BCT  ngày 11/3/2019 | [Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2017/TT-BCT ngày 12 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về phát triển dự án và Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời](https://luatvietnam.vn/cong-nghiep/thong-tu-05-2019-tt-bct-sua-doi-quy-dinh-ve-phat-trien-du-an-hop-dong-mua-ban-dien-mat-troi-171248-d1.html) | Bị bãi bỏ bởi [Thông tư 18/2020/TT-BCT ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về phát triển dự án và hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời](https://luatvietnam.vn/cong-nghiep/thong-tu-18-2020-hop-dong-mua-ban-dien-mau-du-an-dien-mat-troi-187528-d1.html) | 31/8/2020 |
|  | Thông tư | 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 | Quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực | Hết hiệu lực thi hành theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 21/2020/TT-BCT. | 26/10/2020 |
|  | Thông tư | 31/2018/TT-BCT ngày 05/10/2018 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện | Hết hiệu lực thi hành theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 32 Thông tư số 42/2022/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 16/2/2023 |
|  | Thông tư | 24/2018/TT-BCT  ngày 31/8/2018 | Quy định phương pháp xác định giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực cung cấp điện cho vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương | Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 15 Điều 1 Thông tư số 07/2021/TTBCT ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 25/11/2021 |
|  | Thông tư | 16/2017/TT-BCT  ngày 12/9/2017 | Quy định về phát triển dự án và hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời | Bị bãi bỏ bởi [Thông tư 18/2020/TT-BCT của ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về phát triển dự án và hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời](https://luatvietnam.vn/cong-nghiep/thong-tu-18-2020-hop-dong-mua-ban-dien-mau-du-an-dien-mat-troi-187528-d1.html) | 31/8/2020 |
|  | Thông tư | 06/2016/TT-BCT  ngày 14/6/2019 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 29/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 01/01/2020 |
|  | Thông tư | 51/2015/TT-BCT  ngày 29/12/2015 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2014/TT-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định vận hành thị trường phát điện cạnh tranh và Thông tư số 56/2014/TT-BCT ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp xác định giá phát điện, trình tự kiểm tra hợp đồng mua bán điện | Bị thay thế bởi Thông tư số 57/2020/TT-BCT theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 29 Thông tư số 57/2020/TTBCT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 22/02/2021 |
|  | Thông tư | 56/2014/TT-BCT  ngày 19/12/2014 | Quy định phương pháp xây dựng giá phát điện, trình tự kiểm tra hợp đồng mua bán điệ | Bị thay thế bởi Thông tư số 57/2020/TT-BCT theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 29 Thông tư số 57/2020/TTBCT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 22/02/2021 |
|  | Thông tư | 25/2014/TT-BCT  ngày 06/8/2014 | Quy định phương pháp xác định mức chi phí ngừng và cấp điện trở lại | Hết hiệu lực thi hành theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 23/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 30/10/2021 |
|  | Thông tư | 19/2014/TT-BCT  ngày 18/6/2014 | Ban hành mẫu hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt | Bị thay thế bởi Thông tư số 16/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 16/10/2023 |
|  | Thông tư | 14/2014/TT-BCT  ngày 26/5/2014 | Quy định trình tự xác minh và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng Cơ quan Điều tiết điện lực | Bị bãi bỏ theo quy định khoản 6 Điều 1 Thông tư số 35/2022/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 10/2/2023 |
|  | Thông tư | 12/2014/TT-BCT  ngày 31/3/2014 | Quy định tính toán mức giá bán lẻ điện bình quâ | Bị bãi bỏ theo quy định khoản 5 Điều 1 Thông tư số 35/2022/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 10/02/2023 |
|  | Thông tư | 30/2013/TT-BCT  ngày 14/11/2013 | Ban hành Quy định về điều kiện, trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện | Hết hiệu lực thi hành theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 22/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 30/10/2020 |
|  | Thông tư | 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 | Quy định kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện | Hết hiệu lực thi hành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Thông tư số 42/2022/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 16/02/2023 |
|  | Thông tư | 43/2012/TT-BCT  ngày 27/12/2012 | Quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện | Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 14/2023/TT-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 01/8/2023 |
|  | Thông tư | 32/2012/TT-BCT  ngày 12/11/2012 | Quy định thực hiện phát triển Dự án điện gió và Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió | Được thay thế bởi [Thông tư 02/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ Công Thương về việc quy định thực hiện phát triển dự án điện gió và Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió](https://luatvietnam.vn/cong-nghiep/thong-tu-02-2019-tt-bct-phat-trien-du-an-dien-gio-hop-dong-mua-ban-dien-mau-170187-d1.html) | 22/02/2019 |
|  | Thông tư | 13/2010/TT-BCT  ngày 15/4/2010 | Quy định phương pháp lập, trình tự, thủ tục xây dựng chi phí vận hành hệ thống điện và thị trường điện | Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 07/2021/TTBCT ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 25/11/2021 |
|  | Quyết định | 02/2007/QĐ-BCN  ngày 09/01/2007 | Ban hành Quy định yêu cầu kỹ thuật trang thiết bị đo đếm điện năng đối với các nhà máy điện | Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 1 bởi Thông tư số 17/2019/TTBCT ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương | 5/11/2019 |
| **I.15. LĨNH VỰC DẦU KHÍ** | | | | | |
|  | Luật | 10/2008/QH12  ngày 03/6/2008 | Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Dầu khí | Được thay thế bởi Luật Dầu khí số 12/2022/QH15 | 01/7/2023 |
|  | Luật | 19/2000/QH10  ngày 09/6/2000 | Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Dầu khí | Được thay thế bởi Luật Dầu khí số 12/2022/QH15 | 01/7/2023 |
|  | Luật | 18-L/CTN  ngày 06/7/1993 | Luật Dầu khí | Được thay thế bởi Luật Dầu khí số 12/2022/QH15 | 01/7/2023 |
|  | Nghị định | 95/2015/NĐ-CP  ngày 16/10/2015 | Quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí | Được thay thế bởi Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí | 01/7/2023 |
|  | Nghị định | 33/2013/NĐ-CP  ngày 22/4/2013 | Ban hành Hợp đồng mẫu của Hợp đồng chia sản phẩm dầu khí. | Được thay thế bởi Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí | 01/7/2023 |
| **I.16. LĨNH VỰC HÓA CHẤT** | | | | | |
|  | Nghị định | 115/2016/NĐ-CP  ngày 08/7/2016 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp | ược thay thế bởi Nghị định số 71/2019/NĐCP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp | 15/10/2019 |
|  | Nghị định | 163/2013/NĐ-CP  ngày 12/11/2013 | Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp | Được thay thế bởi Nghị định số 71/2019/NĐCP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp | 15/10/2019 |
|  | Thông tư | 42/2013/TT-BCT  ngày 31/12/2013 | Quy định quản lý, kiểm soát tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành | Được thay thế bởi Thông tư số 49/2018/TT-BCT ngày 21 tháng 11 năm 2018 bãi bỏ Thông tư số 42/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 quy định quản lý, kiểm soát tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành | 07/01/2019 |
|  | Thông tư | [44/2012/TT-BCT](http://www.socongthuongbp.gov.vn/uploads/news/2013_08/_tt44-2012-bct-van-chuyen-dong-goi.rar)  ngày 28/12/2012 | Quy định Danh mục hàng công nghiệp nguy hiểm phải đóng gói trong quá trình vận chuyển và vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa | Được thay thế bởi Thông tư số [37/2020/TT-BCT](https://luatvietnam.vn/cong-nghiep/thong-tu-44-2012-tt-bct-bo-cong-thuong-75947-d1.html) ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương ban hành Danh mục hàng hóa nguy hiểm phải đóng gói trong quá trình vận chuyển và vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa. | 14/01/2021 |
| **I.17. LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP – AN TOÀN CÔNG NGHIỆP** | | | | | |
|  | Thông tư | 35/2015/TT-BCT  ngày 27/10/2015 | Quy định về bảo vệ môi trường ngành Công thương | Được thay thế bởi Thông tư số 35/2022/TT-BCT 21 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành | 10/02/2023 |
|  | Thông tư | 31/2014/TT-BCT  ngày 02/10/2014 | Quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện | Được thay thế bởi Thông tư 05/2021/TT-BCT ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện | 02/8/2021 |
|  | Thông tư | 34/2010/TT-BCT  ngày 07/11/2010 | Quy định về quản lý an toàn đập của công trình thủy điện | Được thay thế bởi Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện | 21/8/2019 |
| **I.18. LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN** | | | | | |
|  | Thông tư | 12/2016/TT-BCT  ngày 05/7/2016 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 41/2012/TT-BCT ngày 21/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu khoáng sản | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về danh mục chủng loại, tiêu chuản chất lượng khoáng sản xuát khẩu do Bộ Công Thương quản lý | 01/02/2022 |
|  | Thông tư | 41/2012/TT-BCT  ngày 24/12/2012 | Quy định về xuất khẩu khoáng sản | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về danh mục chủng loại, tiêu chuản chất lượng khoáng sản xuát khẩu do Bộ Công Thương quản lý | 01/02/2022 |
| **I.19. LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG** | | | | | |
|  | Thông tư | 09/2012/TT-BCT  ngày 20/4/2012 | Về quy định về việc lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện kiểm toán năng lượng | Bị bãi bỏ bởi Thông tư 25/2020/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện kiểm toán năng lượng | 13/11/2020 |
|  | Quyết định | 24/2018/QĐ-TTg  ngày 18/5/2018 | Ban hành danh mục phương tiện và thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy điện hiệu suất thấp không được xây mới | Bị bãi bỏ bởi Quyết định 14/2023/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới | 15/7/2023 |
| **I.20. LĨNH VỰC LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP NHẸ** | | | | | |
|  | Thông tư | 53/2020/TT-BCT ngày 31/12/2020 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 30/2022/TT-BCT ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá | 20/12/2022 |
|  | Thông tư | 21/2013/TT-BCT  ngày 25/09/2013 | Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 thán 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá | 19/02/2019 |
| **I.21. LĨNH VỰC KINH DOANH XĂNG DẦU** | | | | | |
|  | Thông tư | 28/2011/TT-BCT  ngày 21/7/2011 | Hướng dẫn quản lý, kinh doanh xăng dầu tại khu vực biên giới | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 08/2022/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ Thông tư số 28/2011/TT-BCT hướng dẫn quản lý, kinh doanh xăng dầu tại khu vực biên giới | 20/5/2022 |
| **I.22. LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ** | | | | | |
| **I.23. LĨNH VỰC KINH DOANH XUẤT KHẨU GẠO** | | | | | |
| **I.24. LĨNH VỰC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG** | | | | | |
|  | Nghị định | 78/2019/NĐ-CP  ngày 14/10/2019 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường | Được thay thế bởi Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của [Pháp lệnh Quản lý thị trường](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Phap-lenh-quan-ly-thi-truong-nam-2016-290391.aspx" \t "_blank). | 15/7/2022 |
|  | Nghị định | 148/2016/NĐ-CP  ngày 04/11/2016 | Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường | Được thay thế bởi Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của [Pháp lệnh Quản lý thị trường](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Phap-lenh-quan-ly-thi-truong-nam-2016-290391.aspx). | 15/7/2022 |
|  | Nghị định | 27/2008/NĐ-CP  ngày 13/3/2008 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23/01/1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường | Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 78/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường | 10/12/2019 |
|  | Nghị định | 10/CP  ngày 23/01/1995 | Về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường | Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 78/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường | 10/12/2019 |
|  | Thông tư liên tịch | 34/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 27/10/2015 | Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường và Đội Quản lý thị trường ở địa phương | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 17/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành | 05/11/2019 |
|  | Thông tư | 35/2018/TT-BCT  ngày 12/10/2018 | Quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường. | Được thay thế bởi Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường | 01/12/2020 |
|  | Thông tư | 09/2018/TT-BCT  ngày 23/5/2018 | Quy định tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ các ngạch công chức Quản lý thị trường | Được thay thế bởi Thông tư số [02/2022/TT-BCT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-02-2022-tt-bct-nghiep-vu-va-xep-luong-doi-voi-ngach-cong-chuc-quan-ly-thi-truong-501384.aspx) ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức Quản lý thị trường. | 01/4/2022 |
|  | Thông tư | 08/2018/TT-BCT  ngày 02/5/2018 | Sửa đổi, bổ sung quy định về mẫu biên bản, quyết định sử dụng trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính của Quản lý thị trường | Được thay thế bởi Thông tư số [22/2021/TT-BCT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/thong-tu-22-2021-tt-bct-quan-ly-bieu-mau-trong-xu-ly-vi-pham-hanh-chinh-quan-ly-thi-truong-497406.aspx) ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng biểu mẫu trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường | 01/02/2022 |
|  | Thông tư | 34/2014/TT-BCT  ngày 15/10/2014 | Quy định về công tác phối hợp giữa cơ quan Quản lý thị trường các cấp trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 17/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành | 05/11/2019 |
|  | Thông tư | 13/2014/TT-BCT  ngày 14/5/2014 | Quy định về hoạt động công vụ của công chức Quản lý thị trường | Được thay thế bởi Thông tư số 18/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường. | 01/7/2019 |
|  | Thông tư | 41/2013/TT-BCT  ngày 31/12/2013 | Quy định về chế độ báo cáo của Quản lý thị trường | Được thay thế bởi Thông tư số [55/2020/TT-BCT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/thong-tu-55-2020-tt-bct-quy-dinh-che-do-bao-cao-cua-luc-luong-quan-ly-thi-truong-462864.aspx) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo của lực lượng Quản lý thị trường | 01/4/2021 |
|  | Thông tư | 26/2013/TT-BCT  ngày 30/10/2013 | Quy định về mẫu biên bản, quyết định sử dụng trong hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính của Quản lý thị trường | Được thay thế bởi Thông tư số [22/2021/TT-BCT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/thong-tu-22-2021-tt-bct-quan-ly-bieu-mau-trong-xu-ly-vi-pham-hanh-chinh-quan-ly-thi-truong-497406.aspx) ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng biểu mẫu trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường | 01/02/2022 |
|  | Quyết định | 50/2008/QĐ-BCT  ngày 30/12/2008 | Ban hành Tiêu chuẩn Chi cục trưởng, Đội trưởng Đội Quản lý thị trường | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 17/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành | 05/11/2019 |
|  | Quyết định | 20/2008/QĐ-BCT  ngày 31/7/2008 | Quy chế kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính của lực lượng Quản lý thị trường | Được thay thế bởi Thông tư số 20/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật trong hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường | 29/8/2019 |
|  | Quyết định | 2453/2005/QĐ-BTM  ngày 03/10/2005 | Ban hành Quy chế bồi dưỡng tiền công vụ đối với công chức Quản lý thị trường | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 35/2022/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành | 10/02/2023 |
|  | Quyết định | 0441/2002/QĐ-BTM  ngày 16/4/2002 | Ban hành Quy định về sử dụng cờ hiệu Quản lý thị trường dừng phương tiện giao thông chở hàng lậu tại thị xã, huyện biên giới | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 17/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành | 05/11/2019 |
|  | Quyết định | 1070/QĐ/TM-QLTT ngày 15/9/1999 | Ban hành Sổ nhật ký theo dõi hoạt động kiểm tra kiểm soát của lực lượng Quản lý thị trường | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 17/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành | 05/11/2019 |
| **I.25. LĨNH VỰC XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH** | | | | | |
|  | Nghị định | 141/2018/NĐ-CP  ngày 08/10/2018 | [Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp](https://luatvietnam.vn/thuong-mai/nghi-dinh-141-2018-nd-cp-sua-doi-quy-dinh-xu-phat-trong-kinh-doanh-da-cap-167755-d1.html) | Được thay thế bởi Nghị định số [98/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-98-2020-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-hoat-dong-san-xuat-buon-ban-hang-gia-406627.aspx) ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | 15/10/2020 |
|  | Nghị định | 67/2017/NĐ-CP  ngày 25/5/2017 | Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí | Được thay thế bởi Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí | 11.10/2020 |
|  | Nghị định | 115/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp | Được thay thế bởi Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp | 15/10/2019 |
|  | Nghị định | 124/2015/NĐ-CP  ngày 19/11/2015 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [185/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-185-2013-nd-cp-xu-phat-hanh-chinh-hoat-dong-thuong-mai-san-xuat-bao-ve-nguoi-tieu-dung-213915.aspx) ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | Được thay thế bởi Nghị định số [98/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-98-2020-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-hoat-dong-san-xuat-buon-ban-hang-gia-406627.aspx) ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | 15/10/2020 |
|  | Nghị định | 185/2013/NĐ-CP  ngày 15/11/2013 | Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | Bị thay thế bởi Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | 15/10/2020 |
|  | Nghị định | 163/2013/NĐ-CP  ngày 12/11/2013 | Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp | Được thay thế bởi Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp | 15/10/2019 |
| **I.26. LĨNH VỰC THANH TRA** | | | | | |
|  | Nghị định | 54/2020/NĐ-CP  ngày 18/5/2020 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương | Hết hiệu lực theo Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14/11/2022 | 01/7/2023 |
|  | Nghị định | 127/2015/NĐ-CP  ngày 14/12/2015 | Về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương | Hết hiệu lực theo Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022 | 01/7/2023 |
|  | Thông tư | 14/2020/TT-BCT  ngày 30/6/2020 | Hướng dẫn một số quy định về thanh tra chuyên ngành Công Thương | Hết hiệu lực theo Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022 | 01/7/2023 |
|  | Thông tư | 15/2016/TT-BCT  ngày 10/08/2016 | Hướng dẫn một số quy định về thanh tra chuyên ngành Công Thương | Được thay thế bởi Thông tư số 14/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn một số quy định về thanh tra chuyên ngành Công Thươngtheo | 15/8/2020 |
| **I.27. LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT** | | | | | |
| **I.28. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | | | | | |
| **I.29. LĨNH VỰC KHÁC** | | | | | |
|  | Thông tư | 23/2018/TT-BCT  ngày 28/8/2018 | Quy định quản lý, thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường ngành công thương | Được thay thế bởi Thông tư số 24/2023/TT-BCT ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của Bộ Công Thương. | 05/01/2024 |
|  | Thông tư | 19/2018/TT-BCT | Quy định về việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 08/2021/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương | 19/11/2021 |
|  | Thông tư | 16/2018/TT-BCT | Quy định chi tiết thi hành công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Công Thương. | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 40/2019/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thi hành công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Công Thương | 30/3/2020 |
|  | Thông tư | 40/2016/TT-BCT  ngày 30/12/2016 | Ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Công Thương | Được thay thế bởi Thông tư 33/2022/TT-BCT ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Công Thương | 04/02/2023 |
|  | Thông tư | [24/2015/TT-BCT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/thong-tu-24-2015-tt-bct-thoi-gio-lam-viec-thoi-gio-nghi-ngoi-doi-voi-cong-viec-co-tinh-chat-dac-biet-286736.aspx)  ngày 31/7/2015 | Quy định thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với lao động làm công việc đặc biệt trong thăm dò, khai thác dầu khí trên biển | Thay thế bởi Thông tư số 20/2023/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2023 quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực thăm dò, khai thác dầu khí trên biển | 25/12/2023 |
| **Tổng số (I):** | | | | | |
| **II. VĂN BẢN NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ: 0 văn bản** | | | | | |

**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01/01/2019[[1]](#footnote-1)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên loại văn bản** | **Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm**  **ban hành văn bản** | **Tên gọi của văn bản** | **Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực** | **Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực** |
| **I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ: 0 văn bản** | | | | | |
| **II. VĂN BẢN NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ: 0 văn bản** | | | | | |

1. Bao gồm các văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố. [↑](#footnote-ref-1)